

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư  
khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khai thác mỏ đất san lấp  
tại xã Hà Tiên, huyện Hà Trung**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của  
Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số  
47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi  
thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-  
CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị  
định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ,  
tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29  
tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết  
Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ và sửa  
đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2014  
của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi  
Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số  
473/2017/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2017 của UBND tỉnh về việc quy  
định mức trích, mức chi cho công tác tổ chức thực hiện, bồi thường, hỗ trợ và  
tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định  
số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh về việc quy  
định Bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định  
số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh về việc ban  
hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất  
trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng  
6 năm 2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Bảng giá cây trồng, vật nuôi làm cơ*

sở xác định giá bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh; Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về sửa đổi một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1324/TTr-STNMT ngày 24 tháng 12 năm 2021.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án Khai thác mỏ đất san lấp tại xã Hà Tiến, huyện Hà Trung của Công ty CP GT Phúc Đức, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tổng diện tích đất thu hồi thực hiện dự án: 110.000 m<sup>2</sup>.
2. Nguồn gốc đất: đất rừng sản xuất do UBND xã Hà Tiến quản lý.
3. Vị trí, ranh giới thu hồi đất: xác định theo Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 271/TLBĐ tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 21 tháng 5 năm 2021.
4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (làm tròn): 754.227.000 đồng.

(Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi tư triệu, hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng); trong đó:

- Bồi thường về cây cối, hoa màu: 726.548.890 đồng;
- Bồi thường về tài sản, vật kiến trúc: 12.890.077 đồng;
- Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ (2%): 14.788.779 đồng.

*(có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

5. Nguồn kinh phí thực hiện: do chủ đầu tư thực hiện dự án là Công ty CP GT Phúc Đức chi trả.

6. Đơn vị thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND huyện Hà Trung.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Hà Trung, Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Hà Trung, có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp và các ngành có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn UBND huyện Hà Trung tổ chức thực hiện; đồng thời, thực hiện

những nội dung công việc thuộc thẩm quyền liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án Khai thác mỏ đất san lấp tại xã Hà Tiến, huyện Hà Trung của Công ty CP GT Phúc Đức theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp; Chủ tịch UBND huyện Hà Trung; Công ty CP GT Phúc Đức; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
  - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
  - PCTTT UBND tỉnh Nguyễn Văn Thi;
  - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
  - Lưu: VT, KTTC.
- QĐGPMB-01(ĐNV).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**Phụ lục****Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án****Khai thác mỏ đất san lấp tại xã Hà Tiến, huyện Hà Trung***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)**Đơn vị: đồng*

TT	Họ và tên	Tổng cộng	Bồi thường, hỗ trợ	
			Vật kiến trúc	Cây cối, hoa màu
<b>I</b>	<b>KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ</b>	<b>739.438.967</b>	<b>12.890.077</b>	<b>726.548.890</b>
1	UBND xã Hà Tiến	-	-	-
2	Mai Hồng Sơn	3.696.420	-	3.696.420
3	Mai Văn Tuyển	17.602.260	-	17.602.260
4	Nguyễn Văn Cóm	123.797.640	-	123.797.640
5	Lương Quốc Bi	271.633.367	12.309.217	259.324.150
6	Mai Thị Len	50.623.020	-	50.623.020
7	Phùng Xuân Thu	222.697.440	-	222.697.440
8	Nguyễn Văn Quang	1.387.860	580.860	807.000
9	Mai Việt Trung	48.000.960	-	48.000.960
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN (2%*I)</b>	<b>14.788.779</b>		
	<b>TỔNG CỘNG (I+II)</b>	<b>754.227.747</b>		
	<b>LÀM TRÒN</b>	<b>754.227.000</b>		